



QUY PHẠM PHÁP LUẬT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

NỘI DUNG

- I- KHÁI NIỆM QUY PHẠM PHÁP LUẬT
- II- KẾT CẤU CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT
- III- CÁCH THỨC THỂ HIỆN CẤU TRÚC CỦA QPPL TRONG MỘT ĐIỀU LUẬT
- IV- PHÂN LOẠI QUY PHẠM PHÁP LUẬT

I- Khái niệm quy phạm pháp luật

1- Các khái niệm liên quan

2- Khái niệm quy phạm pháp luật

1- CAÙC KHAÙI NIEÄM LIEÂN QUAN

Quy phaim:

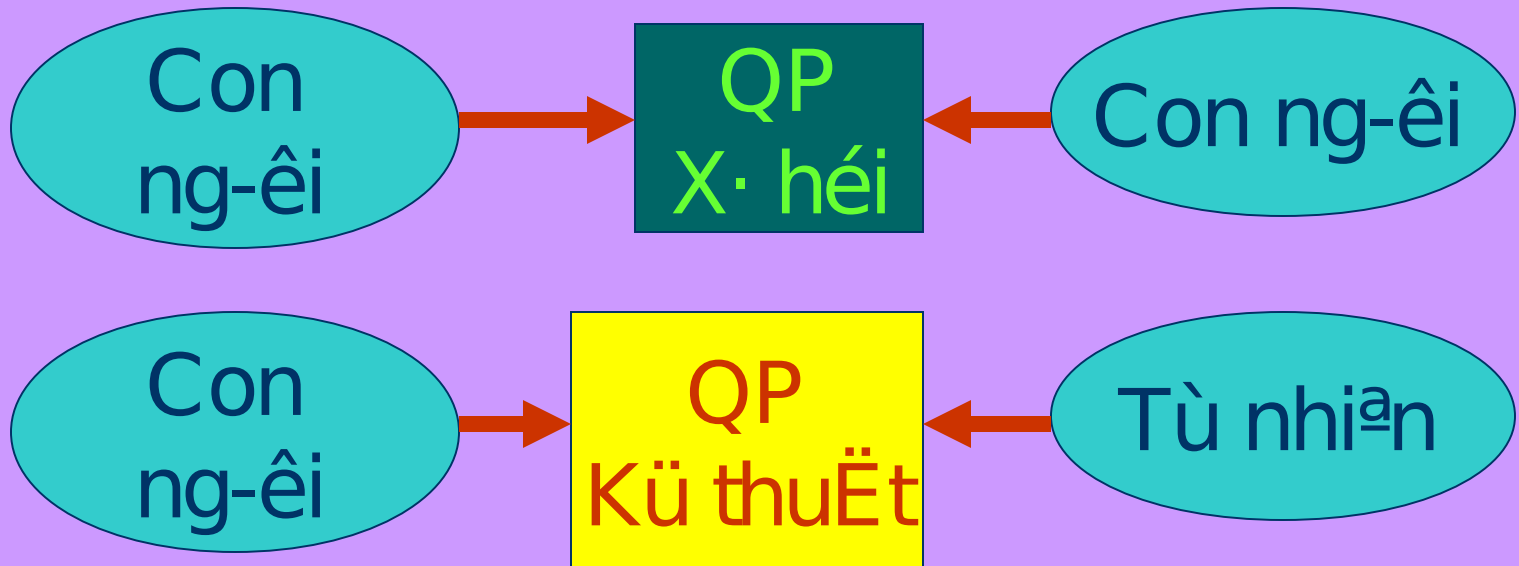
Mang tính khuôn mẫu

Theå hieån yù chí
cuõa con ngöõøi

Quy tắc
xử sự

Theå hieån traät töi hôip lyù cuõa hoait ñoäng
trong möät ñieàu kieån nhaát ñònh

C, c lo¹i quy ph¹m:



Caùc loaïi quy phaïm xaõ hoäi

QUY PHAÏM
ÑAÏO ÑÖÙC

QUY PHAÏM
CUÛA TOÅ CHÖÙC
CT-XH

QUY PHAÏM XAÕ HOÄI

QUY PHAÏM
TAÄP QUAÙN

QUY PHAÏM
TOÅN GIAÙO

QUY PHAÏM
PHAÙP LUAÄT

* Cho các quy phạm xã hội sau, hãy xác định đây là những loại quy phạm nào?

1- “Bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy (kể cả trẻ em và người tàn tật) khi đi trên hệ thống đường bộ Việt Nam thuộc các đoạn tuyến, tuyến đường bộ có biển báo **“Đường bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy”**”. (TT Số 01/2003/TT-BGTVT ngày 08 tháng 01 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy)



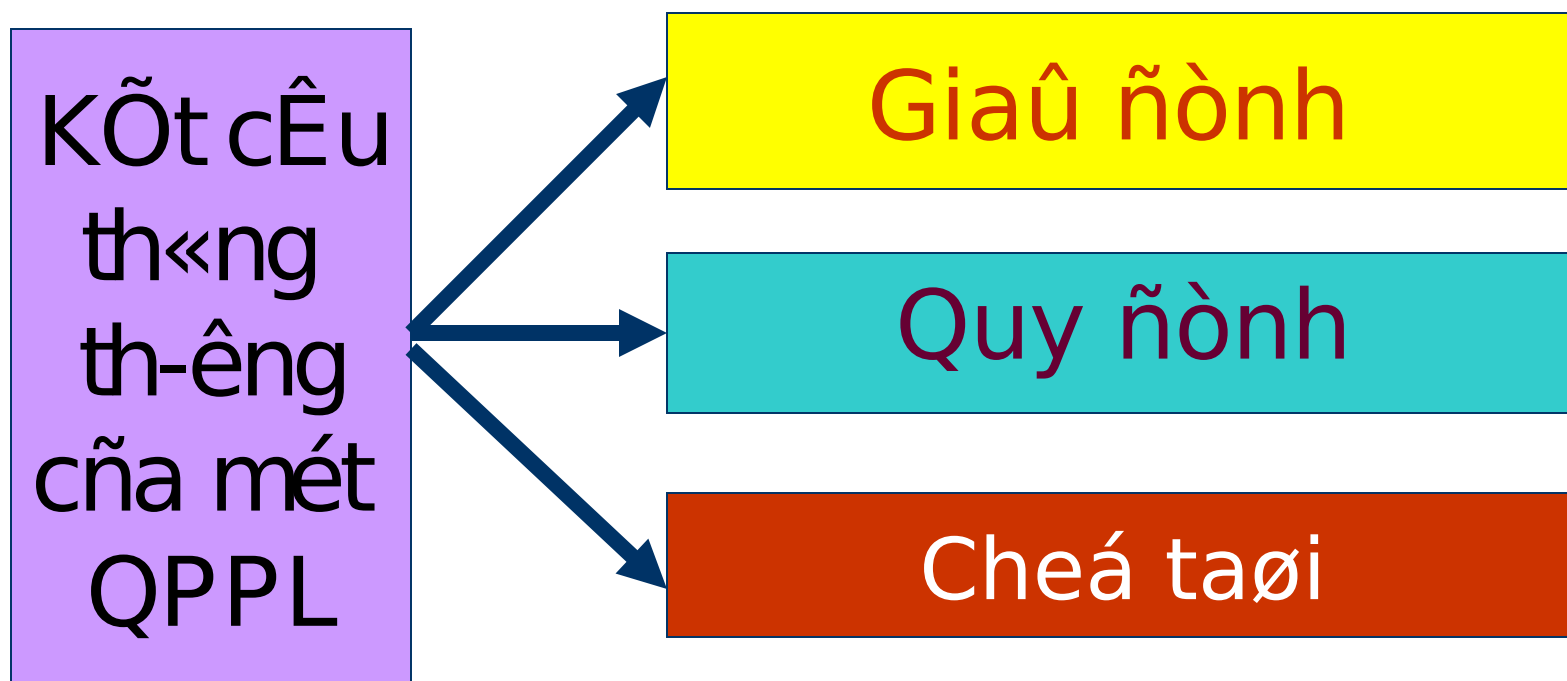
2- : Người Thái vùng Yên Châu- Sơn La, khi con gái lấy chồng phải có lễ Tăng cầu (búi tóc lên đỉnh đầu). Tăng cầu là hình thức bắt buộc đối với các cô gái đã có chồng. Không ai xác định được nó có từ bao giờ, chỉ biết rằng nó tồn tại ở mỗi cuộc đời cô gái Thái. Ai đang có chồng, vì lý do gì mà bỏ tăng cầu là bị mọi người lên án, chê trách.

2- Khái niệm quy phạm pháp luật

Khái niệm quy phạm pháp luật: Quy phạm pháp luật là quy tắc xã hội mang tính bắt buộc chung do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận, có hiệu lực ý chí của nhà nước nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội.

II- Keát cấu của QPPL

Tình huống: Anh (chị) hãy cho biết cách xử sự của mình trong các trường hợp sau?



1- Gi¶ ®Pnh

Kh, i niÖm: Gi¶ ®Pnh lụ bé phËn cĩa quy ph¹m ph, p luËt, trong ®ã nãu lãn chĩ thÓ, hỏm c¶nh, ®iÖu kiÖn, ®P a ®iÖm, thêi gian x¶y ra hụnh vi (hụnh ®éng hoÆc kh«ng hụnh ®éng) trong cuéc sèng mụ con ng-êi gÆp ph¶i vậ cÇn ph¶i xõ sù theo quy ®Pnh cĩa ph, p luËt

C, ch x, c ®Pnh: Traû lời câu hoûi “Ai?”, “Trong ñiêu kiệãn, hoặ câunh nặ?”

Ph©n lo¹i:

+ Theo sè l-ĩng c, c hỏm c¶nh, ®iÖu kiÖn ®-a ra: gi¶n ®-n, phøc t¹p

+ Theo c, ch thøc ®-a ra ®iÖu kiÖn, hỏm

2- Quy 𠄎nh

Kh, i niÖm: Quy 𠄎nh lụ bé phĒn cĩa quy ph¹m ph, p luĒt trong 𠄎ũ n^au l^an nh÷ng c, ch xö sù mụ c, c chñ thÓ cũ thÓ hoÆc buéc ph¹i thùc hiÖn; nh÷ng lĩ Ých hoÆc quyÖn mụ chñ thÓ 𠄎ĩc h-ĕng g^{3/4}n víi nh÷ng t^xnh huèng 𠄎¹ n^au ě phÇn gi¹ 𠄎nh cũa quy ph¹m ph, p luĒt.

C, ch x, c 𠄎nh: Traũ lời cũc cũu hoũ: Là gì? Nũũc laøm gì? Khoàng nũũc laøm gì? Phaũ laøm gì? Laøm nhũ theá naøø?

Ph©n lo¹i: Cũn cũ vào tĩnh cũt, phũng pháp tÁC đỘng lên cũc quan hĕ xã hũ: Cũm và bắt buộc;

3- ChỖ tụi

Kh, i niÖm: ChỖ tụi lụ bé phËn cĩa quy ph¹m ph, p luËt trong ③ã n̄u l̄n c, c biÖn ph, p mang tÝ nh chËt trۆng ph¹t mụ c, c chñ thÓ cũ thÈm quyÒn, p dōng quy ph¹m cũ thÓ, p dōng ③èi vớ c, c chñ thÓ kh«ng thùc hiÖn ③óng nh÷ng mÖnh lÖnh ③- ③-íc n̄u l̄n trong phÇn quy ③nh cũa quy ph¹m ph, p luËt

C, ch x, c ③nh: Traû lời câu hỏi: Bò xõu lyù nhõ theá nạo khi ở vào hoàn cảnh giả định mà không thõic hiËn quy ñònh cũa OPPI ?

BÀI TẬP

Xác định các bộ phận: giả định, quy định, chế tài của các QPPL sau đây

III- Cách thức thể hiện cấu trúc của một QPPL trong một văn luật

Qua bài tập nêu trên, hãy nhận xét về cách thể hiện cấu trúc của QPPL trong các điều luật.

IV- Phân loại quy phạm pháp luật

- 1- Căn cứ vào nội dung: QP hình phạt; QP nhiều lần; QP bảo vệ.
- 2- Căn cứ vào hình thức mệnh lệnh (bộ phận quy định): QP cấm đoán; QP bắt buộc; QP tùy nghi.
- 3- Căn cứ vào tính hiệu lực: mỗi ngành luật có một loại